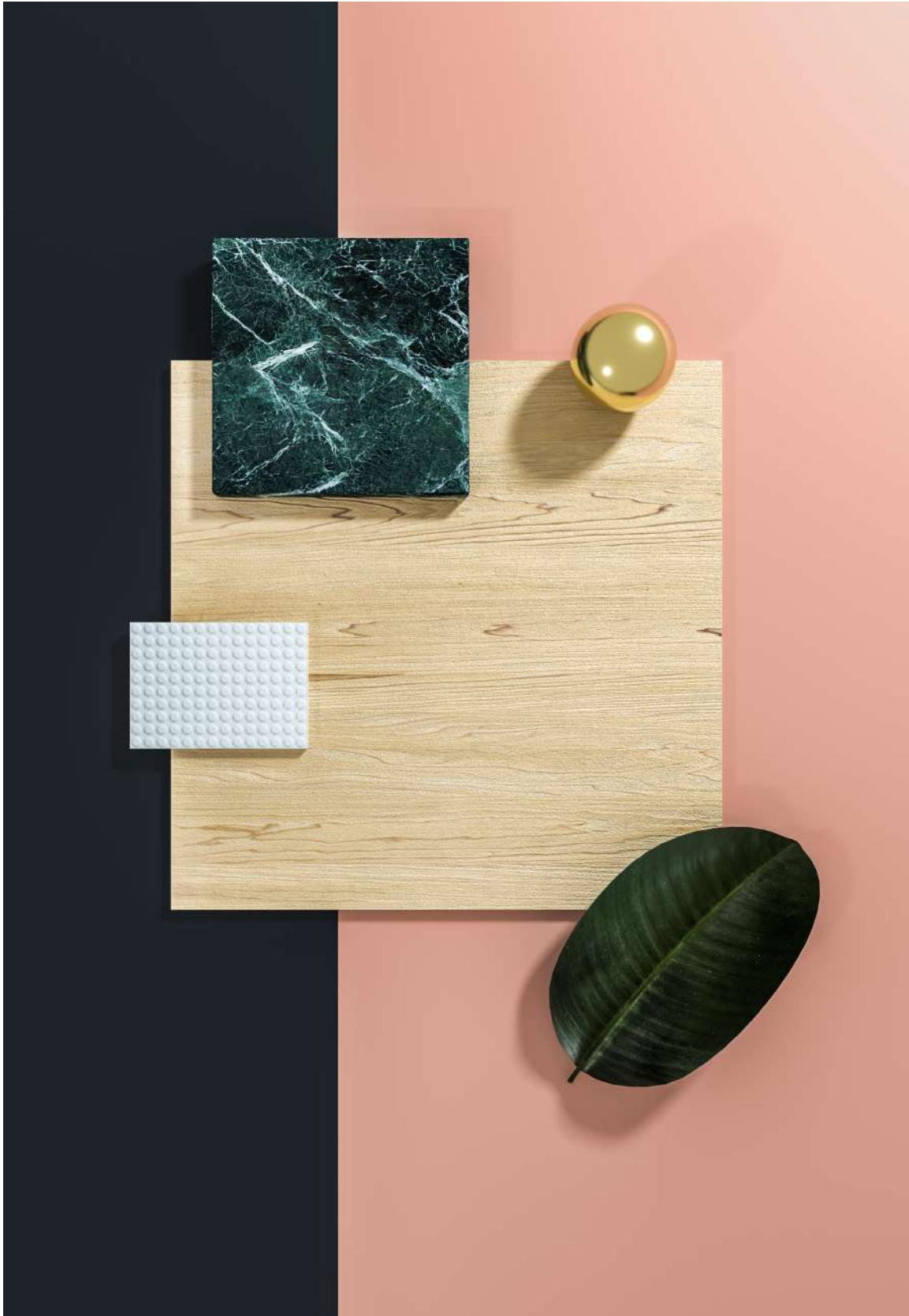


Tấm Laminate

Áp Suất Cao



Tấm Laminate

Áp Suất Cao

PANEL PLUS



HPL của Panel Plus ra đời nhằm đáp ứng nhu cầu trang trí nội thất với nhiều mẫu mã và hoa văn đa dạng. Tấm laminate Panel Plus có độ bền cao, chống trầy xước, chống ẩm cũng như chịu nhiệt.

Kích cỡ tiêu chuẩn : 4 x 8 ft.

Độ dày: 0.8 mm.

ĐẶC ĐIỂM



Chống va đập



Chống trầy xước

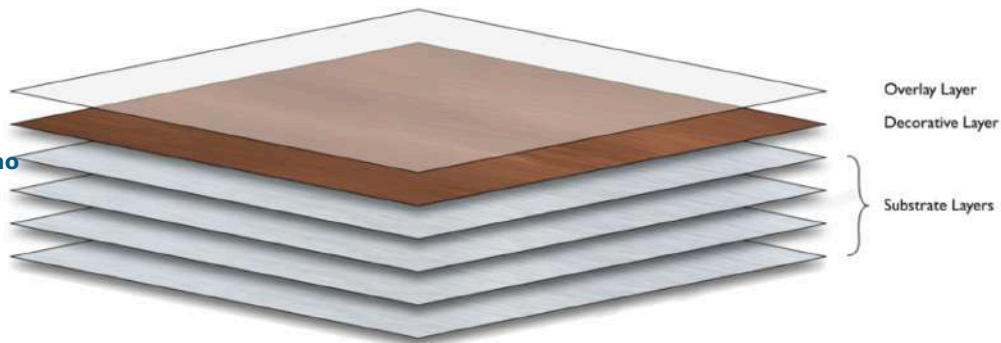


Chịu nhiệt



Đễ bảo trì, lắp đặt

Cấu tạo của Tấm Laminate áp suất cao



Lớp phủ

Là màng bảo vệ để bảo vệ cho màu sắc và hoa văn không bị phai màu và chống trầy xước.

Lớp giấy trang trí

Là lớp giấy in cao cấp với hoa văn đẹp và chân thật được tẩm Melamine Resin.

Lớp lót (chì dùng màu trơn)

Chỉ sử dụng giấy trang trí là màu đồng nhất để bảo vệ sự biến dạng của màu sắc.

Lớp nền

Là giấy Kraft được phủ nhiều lớp nhựa Phenolic để tạo độ dày tối ưu cho sản phẩm.

DÙNG CHO

Mặt bàn, tủ, kệ, cửa



THÔNG SỐ KỸ THUẬT



Đặc điểm kỹ thuật của sản phẩm dựa trên tiêu chuẩn Châu Âu BS EN438

ĐẶC TÍNH	ĐƠN VỊ	SẢN PHẨM PANEL PLUS	TIÊU CHUẨN BS EN438
Độ dày	mm	0.8	0.7
Dung sai	mm	±0.1	±0.1
Khả năng chống mài mòn bề mặt	Min	600-700	350
Khả năng chống trầy xước	N.Min	2	2
Khả năng chống va đập: kiểm tra với va đập bằng bóng kim loại	Min. Inch.	20	20
Khả năng chịu nhiệt khô ở (180 C)			
a) Vết bóng hiện ra sau kiểm tra	Min	5	3
b) Các vết khác hiện ra sau kiểm tra	Min	5	4
Khả năng chống thấm thấu bởi Hơi của nước sôi	Min		
a) Mức tăng khối lượng	% Max.	5	10
b) Mức tăng độ dày	% Max.	5	12
c) Vết hiển thị sau kiểm tra	Min	5	4
Khả năng chống cháy từ thuốc lá	Min	4	3
Khả năng chống nứt vỡ	Min	5	4
Khả năng chống hơi nước	Min	5	4
Khả năng chống nhuộm			
Kiểm tra hóa chất a) Nhóm 1&2	Min	5	5
Kiểm tra hóa chất a) Nhóm 3&4	Min	4	4
Tính ổn định khi thử nghiệm ở nhiệt độ cao	Max. (tích lũy)	0.19%	(L)% 0.55%
	Max. (Biến đổi nhiều)	0.42%	(T)% 1.05%
Đặc tính	Đơn vị	M30609 Chống vi khuẩn	Giá trị chỉ định ở JIS Z 2801:2010
Mức độ và hiệu quả kháng khuẩn	% Giảm thiểu	>99.99 (Kháng khuẩn cao)	>99.99 (Kháng khuẩn cao)